

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HSST
Ngày: 04/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Giang Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Tập và bà Nguyễn Thị Xuân

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Trung Nghĩa - thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Uông Bí.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa: ông Đỗ Mạnh Hoàng - kiểm sát viên.

Ngày 04/6/2021, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 37/2021/HSST ngày 07/4/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2021/QĐXXST-HS ngày 22/4/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu T** (Tên gọi khác: *Nguyễn Hữu C*), sinh ngày 06/02/1991. Nơi cư trú: Khu Q, phường M, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 8/12; Con ông Nguyễn Hữu T (đã chết) và bà Vũ Thị D, sinh năm 1969. Chưa có vợ, con. Tiền án: Ngày 17/01/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên xử phạt 09 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”, ngày 03/9/2019 chấp hành xong hình phạt tù, đã thi hành xong phần dân sự. Tiền sự: không. Nhân thân: + Ngày 20/12/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Hoành Bồ xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã thi hành xong phần dân sự. + Ngày 27/6/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Hoành Bồ xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 12/8/2015 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, đã thi hành xong phần dân sự. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 06/01/2021, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an thành phố Uông Bí, có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

1. Anh **Nguyễn Thành T**, sinh năm 1988, trú tại tổ 12, khu 4, phường Q, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt;

2. Anh **Vũ Văn H**, sinh năm 1990, trú tại tổ 1, khu H, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi sáng ngày 06/01/2021, bị cáo Nguyễn Hữu T đang ở nhà tại thị xã Quảng Yên thì nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng nên đã gọi điện thoại cho đối tượng L (không rõ họ tên, địa chỉ) là người đã từng bán ma túy cho bị cáo ở thành phố Uông Bí

để hỏi mua 200.000 đồng ma túy Heroin, L đồng ý. Cả hai hẹn nhau tại khu vực cột đồng hồ phường Quang Trung, thành phố Uông Bí. Bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát (BKS) 14P1-4128 đến khu vực trên, trên đường đi bị cáo vào một hiệu thuốc bên đường mua 01 chiếc bơm kim tiêm y tế. Tại đây, bị cáo điện thoại cho L rồi đi theo L đến một ngõ nhỏ cạnh xí nghiệp nước thuộc tổ 20B, khu 6, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí. Lúc này, bị cáo và L dừng xe, bị cáo đưa cho L 200.000 đồng, L đưa cho bị cáo 01 túi nilon màu trắng. Bị cáo cầm số ma túy vừa mua ở long bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về. Khoảng 08 giờ 25 phút cùng ngày, khi bị cáo vừa đi được khoảng 50m thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ của bị cáo 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng chứa 03 gói giấy nhiều màu sắc (ký hiệu M1, M2, M3), bên trong mỗi gói giấy chứa chất bột màu trắng dạng cục. Ngoài ra, còn thu giữ của bị cáo 01 bơm kim tiêm y tế (chưa sử dụng), 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gắn sim số 0364.073.259, 01 xe mô tô BKS 14P1-4128, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Hữu T và số tiền 160.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 263 ngày 10/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: mẫu vật gửi giám định là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng là 0,244g (không phải hai trăm bốn mươi tư gam).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có lời khai giống như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khai mục đích mua ma túy của đối tượng Lương để sử dụng cho bản thân.

Người chứng kiến là ông Nguyễn Thành T và ông Vũ Văn H quá trình điều tra có lời khai thể hiện: Sáng ngày 06/01/2021, các ông được chứng kiến tại khu vực xí nghiệp nước ở tổ 20B, khu 6, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, cơ quan công an khám xét một nam thanh niên sau này được biết tên là Nguyễn Hữu T, các ông thấy nam thanh niên này thả một túi nilon màu trắng xuống đường, cơ quan chức năng đã phát hiện và bắt giữ, sau khi kiểm tra, phát hiện trong túi có 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có 03 gói giấy nhỏ nhiều màu sắc, bị cáo khai là ma túy Heroine mua về sử dụng. Sau đó công an đã lập biên bản và niêm phong gói ma túy vào phong bì thư và cho những người có mặt ký tên xác nhận ở mép phong bì.

Bản Cáo trạng số 41/CT-VKSUB ngày 06/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 15 đến 18 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi bị cáo đã thực hiện vào ngày 06/01/2021 như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người chứng kiến về thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện hành vi cất giấu trái phép chất ma túy; phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục 29-32); biên bản niêm phong đồ vật (bút lục 34); bản ảnh vật chứng (bút lục 34-38), kết luận giám định về ma túy (bút lục 41) và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khẳng định việc truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan, sai.

Tại phiên tòa, bị cáo còn khai nhận trước đó đã có lần mua ma túy của đối tượng tên Lương và đối tượng khác để sử dụng; tuy nhiên bị cáo không biết họ tên, địa chỉ của các đối tượng này cũng như khối lượng ma túy đã mua, nên không có căn cứ để điều tra xử lý bị cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhiều lần.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 25 phút ngày 06/01/2021, tại khu vực tổ 20B, khu 6, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Nguyễn Hữu T bị bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ 0,244g (không phẩy hai trăm bốn mươi tư gam) ma túy Heroin, mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo cũng đã có tiền án và nhân thân đã có tiền án đã được xóa án tích, không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh bản thân mà vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội; thể hiện bị cáo là đối tượng khó giáo dục, cải tạo. Vì vậy cần xử lý nghiêm để đảm bảo tính răn đe giáo dục đối với bị cáo nói riêng và đảm bảo tính phòng ngừa tệ nạn ma túy trong xã hội nói chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích, chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc xe máy BKS 14P1-4128 chưa xác định được chủ sở hữu, cơ quan công an tách ra bao giờ làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với 01 phong bì niêm phong số 263/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh chứa ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, 01 sim điện thoại số 0364.073.259 không còn giá trị sử dụng, 01 bơm kim tiêm y tế không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. 01 thẻ căn cước công dân số 022091005054 mang tên Nguyễn Hữu T và 160.000 đồng tiền Việt Nam là những tài sản riêng của bị cáo,

không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án. 01 chiếc điện thoại di động bị cáo dung để liên lạc với đối tượng bán ma túy, là phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, hiện không rõ lai lịch địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Hữu T** (Tên gọi khác: *Nguyễn Hữu Chung*) phạm tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt: 06/01/2021.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 263/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, 01 sim điện thoại số 0364.073.259, 01 bơm kim tiêm y tế.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

Trả lại bị cáo Nguyễn Hữu T 01 thẻ căn cước công dân số 022091005054 mang tên Nguyễn Hữu T; trả lại bị cáo Nguyễn Hữu T 160.000đ (một trăm sáu mươi nghìn đồng) đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/4/2021 giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí và Cơ quan điều tra công an thành phố Uông Bí)

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi gửi:

- Bị cáo;
- VKSND TP Uông Bí;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an thành phố Uông Bí;
- CQ CSĐT- Công an TP Uông Bí;
- CQ THAHS-Công an TP Uông Bí;
- Chi cục THADS Uông Bí;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ + THA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Giang Thanh